

PHỤ LỤC
BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC NĂM 2026 TRONG CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC
CỦA THÀNH PHỐ HUẾ

(Kèm theo Nghị quyết số: 51 /NQ-HĐND ngày 20 /8/2026 của HĐND thành phố)

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng biên chế công chức	Ghi chú
	Tổng cộng	3.072	
I	Các Sở, ban, ngành thành phố	1.187	
1	Ban Quản lý Khu Kinh tế, công nghiệp	37	
2	Sở Công Thương	91	
3	Sở Du lịch	20	
4	Sở Giáo dục và Đào tạo	47	
5	Sở Khoa học và Công nghệ	51	
6	Sở Ngoại vụ	18	
7	Sở Nội vụ	87	
8	Sở Nông nghiệp và Môi trường	342	
9	Sở Tài chính	87	
10	Sở Tư pháp	30	
11	Sở Văn hóa và Thể thao	42	
12	Sở Xây dựng	69	
13	Sở Y tế	57	
14	Thanh tra thành phố	115	
15	Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố	33	
16	Văn phòng UBND thành phố	61	
II	UBND cấp xã	1.885	
1	Phường An Cựu	53	
2	Phường Dương Nỗ	39	
3	Phường Hoá Châu	44	
4	Phường Hương An	45	
5	Phường Hương Thuỷ	48	
6	Phường Hương Trà	43	
7	Phường Kim Long	49	
8	Phường Kim Trà	42	

9	Phường Mỹ Thượng	47	
10	Phường Phong Điền	52	
11	Phường Phong Dinh	38	
12	Phường Phong Phú	40	
13	Phường Phong Quảng	36	
14	Phường Phong Thái	44	
15	Phường Phú Bài	54	
16	Phường Phú Xuân	77	
17	Phường Thanh Thủy	48	
18	Phường Thuận An	52	
19	Phường Thuận Hoá	70	
20	Phường Thủy Xuân	47	
21	Phường Vỹ Dạ	48	
22	Xã A Lưới 1	51	
23	Xã A Lưới 2	54	
24	Xã A Lưới 3	54	
25	Xã A Lưới 4	57	
26	Xã A Lưới 5	32	
27	Xã Bình Điền	35	
28	Xã Chân Mây - Lăng Cô	50	
29	Xã Đan Điền	49	
30	Xã Hưng Lộc	41	
31	Xã Khe Tre	45	
32	Xã Lộc An	43	
33	Xã Long Quảng	37	
34	Xã Nam Đông	35	
35	Xã Phú Hồ	40	
36	Xã Phú Lộc	45	
37	Xã Phú Vang	53	
38	Xã Phú Vinh	48	
39	Xã Quảng Điền	57	
40	Xã Vinh Lộc	43	